|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN…….. -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ------------** |
| Số:……….. | *…………, ngày ... tháng ... năm ….* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất**

**ỦY BAN NHÂN DÂN……….**

*Căn cứ…………………………………………………………………..;*

*Căn cứ Luật Đất đai………………………..………………………..;*

*Căn cứ Nghị định………………………..…………………….……;*

*Căn cứ1 ………………………..………………………..…………;*

*Xét đề nghị của*…………………*tại Tờ trình số... ngày... tháng... năm ...,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**Cho ... *(ghi tên và địa chỉ của người sử dụng đất)* được chuyển mục đích sử dụng...m2 đất2…..tại xã/phường/thị trấn…, huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh..., tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương …. sang mục đích….và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là3………

Vị trí, ranh giới thửa đất/khu đất được xác định theo tờ trích lục bản đồ địa chính (hoặc tờ trích đo địa chính) số ..., tỷ lệ... do...lập ngày... tháng... năm….

Thời hạn sử dụng đất là…., kể từ ngày... tháng... năm4….

Giá đất tính tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất phải nộp... (đối với trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất trong bảng giá đất5).

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất …………

**Điều 2.**Tổ chức thực hiện………………….

1. …………………. xác định giá đất để tính tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất phải nộp; đối với trường hợp tính theo giá đất cụ thể;

2. ………………….xác định tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất phải nộp; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất, phí, lệ phí ...*(nếu có).*

3. ………………….thông báo cho người được giao đất/ thuê đất nộp tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất... *(nếu có).*

4. ………………….thu tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất, phí, lệ phí... *(nếu có).*

5. ………………….chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất; thực hiện giảm tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất, ghi nợ tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất *(nếu có).*

6.………………….xác định mốc giới và bàn giao đất trên thực địa………………….

7. ………………….trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

8. ……………chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai……………

9. ………………….………………….………………….

**Điều 3.**Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày…tháng…năm….

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân... và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân... chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của ......

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH** *(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1Ghi theo từng loại căn cứ cụ thể được quy định tại Điều 116 Luật Đất đai và Nghị định

2 Ghi theo loại đất trong giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp, trường hợp không có giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất thì ghi theo giấy tờ khác có liên quan có thể hiện mục đích sử dụng đất đó

3 Ghi rõ hình thức sử dụng cụ thể: giao đất không thu tiền sử dụng đất (nếu tương ứng với trường hợp quy định tại Điều 118 Luật Đất đai) hoặc giao đất có thu tiền sử dụng đất (nếu tương ứng với trường hợp quy định tại Điều 119 Luật Đất đai) thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm (nếu tương ứng với trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120 Luật Đất đai) hoặc thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê (nếu tương ứng với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai)

4Ghi: đến ngày ... tháng ... năm ... đối với trường hợp sử dụng đất có thời hạn sau khi chuyển mục đích sử dụng đất Ghi là ổn định lâu dài đối với trường hợp thời hạn sử dụng đất là ổn định lâu dài

5Đối với trường hợp phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể thì không ghi mục này (có thêm quyết định phê duyệt giá đất trong trường hợp này theo quy định).